****

**PHIẾU HỎI DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ Bảng xếp hạng Top 10 Công ty Công nghệ Việt Nam uy tín năm 2023)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết Phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin Doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 24/5/2023.**  Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần):A qr code on a white background  Description automatically generated |

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..………………………………………………………………………………………….…….

Bộ phận làm việc: …………………………………………………………………………………………………

Số điện thoại liên lạc: ……………………………………………………………………………………………..

Email:………………………………………………………………………………………………….…….........

|  |
| --- |
| **A ˗ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**  |

1. **Tên Doanh nghiệp:**……………………………………………………………………………………………
2. **Mã số thuế:** ……………………………………………………………………………………………………
3. **Năm thành lập:** ……………………………………………………………………………………………….
4. **Lĩnh vực hoạt động CNTT chính của Doanh nghiệp:**

[ ]  Sản xuất, cung cấp thiết bị phần cứng và linh kiện điện tử

[ ]  Sản xuất, cung cấp dịch vụ và giải pháp phần mềm

[ ]  Sản xuất cung cấp nội dung số

[ ]  Viễn thông

[ ]  Tư vấn, triển khai các giải pháp chuyển đổi số

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)*:……………………………………………………………………………………

1. **Thông tin tài chính của Doanh nghiệp:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2022** | **Năm 2023 (Kế hoạch)** |
| Tổng tài sản (triệu đồng) |  |  |
| Vốn chủ sở hữu (triệu đồng) |  |  |
| Tổng doanh thu\* (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) |  |  |

*(\*) Tổng doanh thu = Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ + Doanh thu hoạt động tài chính + Thu nhập khác*

1. **Quy mô lao động của Doanh nghiệp:**

[ ]  Dưới 50 người

[ ]  Từ 50-100 người

[ ]  Từ 101-200 người

[ ]  Từ 201-500 người

[ ]  Từ 501 đến 1.000

[ ]  Trên 1.000 người

|  |
| --- |
| **B ˗ TRIỂN VỌNG VÀ CHIẾN LƯỢC NGÀNH CÔNG NGHỆ 2023** |

1. **Nhận định của Quý Doanh nghiệp về triển vọng toàn ngành CNTT trong 6 tháng cuối năm so với 6 tháng đầu năm 2023?**

[ ]  Tăng trưởng mạnh mẽ

[ ]  Duy trì đà tăng trưởng

[ ]  Suy giảm đà tăng trưởng

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 3 Cơ hội thúc đẩy thị trường công nghệ Việt Nam hiện nay?**

[ ]  Các chính sách thúc đẩy chuyển đổi số của Chính phủ

[ ]  Làn sóng dịch chuyển của các tập đoàn công nghệ lớn từ Trung Quốc sang khu vực Đông Nam Á

[ ]  Việt Nam tích cực tham gia các Hiệp định thương mại tự do

[ ]  Môi trường đầu tư, kinh doanh Việt Nam được cải thiện tích cực và an toàn

[ ]  Tỷ lệ người dùng Internet và các sản phẩm, thiết bị, dịch vụ công nghệ ở mức cao so với thế giới

[ ]  Công tác chuyển đổi số được đẩy nhanh trở thành xu thế tất yếu của thế giới

[ ]  Kế hoạch thương mại mạng 5G dự kiến được triển khai trong thời gian tới

[ ]  Số lượng thương vụ đầu tư vào lĩnh vực công nghệ gia tăng mạnh mẽ

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Đâu là Top 4 thách thức mà Quý Doanh nghiệp dự kiến sẽ phải đối mặt trong năm 2023?**

[ ]  Thiếu chính sách, quy chế, khung pháp lý rõ ràng, đồng bộ cho sản phẩm, dịch vụ phát triển trên các nền tảng công nghệ mới

[ ]  Thủ tục hành chính phức tạp

[ ]  Thiếu hụt, hạn chế nguồn cung ứng các bộ phận và vật tư thiết yếu

[ ]  Nghiên cứu phát triển sản phẩm công nghệ còn nhiều giới hạn

[ ]  Hạn chế tiếp cận nguồn vốn đầu tư

[ ]  Yêu cầu nguồn vốn sản xuất, kinh doanh lớn

[ ]  Thiếu cơ sở hạ tầng công nghệ cơ bản

[ ]  Tuyển dụng và giữ chân nhân tài

[ ]  Gia tăng các cuộc tấn công mạng

[ ]  Hiện đại hóa hệ thống cũ

[ ]  Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp trong ngành

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Đâu là Top 5 chiến lược ưu tiên của Quý Doanh nghiệp để phát triển trong bối cảnh mới?**

[ ]  Đầu tư những lĩnh vực lân cận khác

[ ]  Nâng cao hệ thống quản trị, đặc biệt là hệ thống quản trị rủi ro

[ ]  Cải thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

[ ]  Nâng cao năng lực cạnh tranh so với những đối thủ công nghệ khác

[ ]  Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Tăng cường hoạt động R&D

[ ]  Kiểm soát chặt vấn đề bản quyền, sở hữu trí tuệ

[ ]  Mở rộng kênh phân phối, thị trường tiêu thụ

[ ]  Mở rộng các lĩnh vực công nghệ mới

[ ]  Cải thiện chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng

[ ]  Nâng cao uy tín, hình ảnh của doanh nghiệp trên truyền thông

[ ]  Linh hoạt, mở rộng các nguồn cung ứng

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

|  |
| --- |
| **C ˗ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP** |

1. **Trong năm qua Quý Doanh nghiệp có hoạt động chuyển đổi công nghệ mới nào không?**

[ ]  Có

[ ]  Không

**Nếu có vui lòng cho biết hoạt động chuyển đổi công nghệ này mang lại hiệu quả về kết quả kinh doanh/hiệu suất như thế nào?**

[ ]  Không mang lại hiệu quả

[ ]  Tăng dưới 5%

[ ]  Tăng từ 5-10%

[ ]  Tăng từ trên 10%

1. **Quý Doanh nghiệp hiện nay đang/dự kiến sẽ sử dụng những phương pháp, công cụ và công nghệ mới nào để tăng cường phát triển chuyển đổi số?**

|  | **Hiện tại** | **Tương lai** | **Không ứng dụng** |
| --- | --- | --- | --- |
| Công nghệ web truyền thống | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công nghệ Internet di động | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analysis) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Dịch vụ dựa trên điện toán đám mây (Cloud Computing) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Kỹ thuật máy học (Machine Learning) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Robot học, quy trình tự động (Automation) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Internet vạn vật kết nối (IoT) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công cụ tương tác thực tế (Augmented reality) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khối chuỗi (Blockchain) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công nghệ in 3D (3D Printing) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Giao dịch số (Digital transaction) | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng cho biết):…………………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Đâu là mô tả đúng quá trình phát triển an ninh mạng của Quý Doanh nghiệp hiện nay?**

[ ]  Đã triển khai toàn diện và tiếp tục tăng cường phát triển

[ ]  Đã triển khai toàn diện và không phát triển thêm

[ ]  Đang triển khai và dự kiến hoàn thành đúng tiến độ

[ ]  Đang triển khai và bị chậm tiến độ

[ ]  Chưa có kế hoạch triển khai

1. **Vui lòng đánh giá MỨC ĐỘ BẢO ĐẢM AN TOÀN AN NINH MẠNG của các yếu tố sau đây trong bảo vệ hệ thống thông tin của Quý Doanh nghiệp hiện nay? *(Đánh giá theo cấp độ an toàn tăng dần từ 1 đến 5 với 1-Rất yếu và 5-Rất mạnh)***

| **Yếu tố** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tính bảo mật (đảm bảo dữ liệu không bị lộ, không được phép xem khi không được quyền xem) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tính toàn vẹn (bảo đảm thông tin không bị thay đổi từ khi nó được sinh ra hoặc chỉ được chỉnh sửa bởi người có thẩm quyền) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tính sẵn sàng (đảm bảo thông tin luôn sẵn sàng khi cần thiết) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tính xác thực (chống lại mạo danh và chống bắt chước) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tính chống chối bỏ (một bên giao dịch không thể phủ nhận việc họ đã thực hiện giao dịch với các bên khác) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tính kiểm toán (lưu trữ dữ liệu để đối soát khi có sự cố) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Quý Doanh nghiệp đã GIẢM THIỂU RỦI RO AN NINH MẠNG liên quan đến từng vấn đề sau ở mức độ nào trong 12 tháng qua?**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Giảm thiểu hoàn toàn** | **Giảm nhẹ vừa phải** | **Giảm nhẹ** | **Không giảm nhẹ** | **Không áp dụng/ Không biết** |
| Cho phép làm việc từ xa và kết hợp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng tốc áp dụng đám mây  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng khối lượng dữ liệu | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Sự hội tụ của IT/OT | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Ra mắt sản phẩm, dịch vụ mới | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường sử dụng Internet vạn vật kết nối | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng số hóa các cơ chế giao hàng cho khách hàng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường số hóa chuỗi cung ứng | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng cường số hóa các hoạt động hậu cần ngoài chuỗi cung ứng và tương tác với khách hàng  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Thâm nhập thị trường mới | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là Top 3 khó khăn, hạn chế trong công tác hoàn thiện bảo mật an ninh mạng?**

[ ]  Cơ sở hạ tầng lỗi thời

[ ]  Chưa có quy định, chính sách ưu tiên trong việc bảo mật an ninh mạng

[ ]  Nhân viên chưa chú trọng đến vấn đề bảo mật

[ ]  Không thường xuyên tra soát, phát hiện các rủi ro tấn công mạng

[ ]  Yêu cầu nguồn vốn đầu tư lớn

[ ]  Thiếu nguồn nhân lực có trình độ

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, tác nhân nào dưới đây sẽ ảnh hưởng đáng kể đến doanh nghiệp của mình vào năm 2023 so với năm 2022?**

[ ]  Tội phạm mạng

[ ]  Hacktivist / hacker

[ ]  Mối đe dọa nội bộ (nhân viên hiện tại, nhân viên trước đây, nhà thầu)

[ ]  Đối thủ

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Đâu là Top 4 chiến lược ưu tiên của Quý Doanh nghiệp để đảm bảo an toàn thông tin mạng?**

[ ]  Đầu tư công nghệ và cơ sở hạ tầng

[ ]  Nâng cao giám sát an ninh mạng

[ ]  Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao

[ ]  Triển khai các khóa đào tạo an ninh mạng dành cho nhân viên

[ ]  Xây dựng và thiết lập chính sách, quy định ưu tiên dành cho an ninh mạng

[ ]  Chuẩn bị các kịch bản ứng phó khác nhau giảm thiểu mức độ thiệt hại xảy ra

[ ]  Bảo vệ các thiết bị bằng các chương trình chống vi-rút, mã hóa thiết bị và tường lửa

[ ]  Khác *(vui lòng cho biết)* ……………………………………………………………………………………

1. **Quý Doanh nghiệp dự định tăng nguồn lực nhiều nhất ở lĩnh vực nào để cải thiện tình hình an ninh mạng của mình trong 12 tháng tới?**

[ ]  Thêm giải pháp công nghệ an ninh mạng

[ ]  Tập trung vào chiến lược và phối hợp với các nhóm kỹ thuật/ công nghệ vận hành (OT)

[ ]  Nâng cao kỹ năng và tuyển dụng nhân tài an ninh mạng

[ ]  Tập trung vào quản trị, rủi ro và tuân thủ

[ ]  Tập trung vào chiến lược và phối hợp với các nhóm kinh doanh

[ ]  Đơn giản hóa cơ sở hạ tầng công nghệ doanh nghiệp

[ ]  Không rõ

1. **Theo Quý Doanh nghiệp, đâu là top 3 vai trò chính của văn hóa doanh nghiệp?**

[ ]  Tạo ra môi trường làm việc tích cực

[ ]  Giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp

[ ]  Hạn chế xung đột nội bộ

[ ]  Điều phối và kiểm soát hoạt động của nhân viên

[ ]  Tạo ra một lực lượng lao động gắn kết, nhiệt tình và năng động

[ ]  Thu hút và giữ chân nhân tài

[ ]  Đẩy nhanh quá trình thích nghi cho nhân viên mới

1. **Hiện nay, Quý Doanh nghiệp đang phát triển theo những hướng nào để thay đổi văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc sáng tạo, hiệu quả?**

[ ]  Phát triển theo hướng đa dạng (Diversity): đa dạng độ tuổi, văn hoá, sắc tộc, xuất thân, khả năng, giới tính, trình độ học vấn, sở thích...

[ ]  Phát triển theo hướng bình đẳng (Equity): cơ hội thăng tiến bình đẳng cho toàn bộ nhân sự không phân biệt giới tính, tuổi tác, xuất thân, trình độ học vấn,…

[ ]  Phát triển theo hướng hòa nhập (Inclusion): nhân sự hòa nhập, cống hiến hết mình cho doanh nghiệp

1. **Hiện nay, Quý Doanh nghiệp đã triển khai áp dụng những biện pháp gì để thu hút và giữ chân nhân lực trong doanh nghiệp mình?**

[ ]  Chính sách đãi ngộ tốt

[ ]  Chính sách sử dụng lao động hợp lý và thiết thực

[ ]  Tạo cơ hội đào tạo và phát triển

[ ]  Tạo môi trường và điều kiện phát triển

[ ]  Khác (vui lòng cho biết) …………………………………………………………………………………….

|  |
| --- |
| **D- ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG CỦA DOANH NGHIỆP** |

1. **Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không đặt ra cam kết ESG/chưa có kế hoạch cụ thể

[ ]  Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

1. **Vui lòng chia sẻ về tình hình thực hiện chương trình ESG của Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không có chương trình ESG

[ ]  Kế hoạch giới hạn với một số tiêu chí cho khía cạnh được chọn E, S hoặc G.

[ ]  Có chương trình ESG rõ ràng cho một số yếu tố

[ ]  Có chương trình ESG toàn diện bao gồm tất cả các khía cạnh E, S và G

1. **Nếu Quý Doanh nghiệp đang và đã triển khai kế hoạch thực hiện cam kết ESG, đâu là yếu tố được ưu tiên trong chiến lược phát triển bền vững? *(Vui lòng đánh số xếp hạng từ 1-3 với thứ tự 1 là mức độ ưu tiên cao nhất)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Môi trường****(Environment)** | **Xã hội****(Social)** | **Quản trị****Doanh nghiệp****(Governance)** |
| **Mức độ ưu tiên** |  |  |  |

1. **Đâu là những rào cản khiến Quý Doanh nghiệp chưa sẵn sàng triển khai ESG hoặc những khó khăn Quý Doanh nghiệp gặp phải trong quá trình triển khai cam kết ESG*? (Vui lòng chọn tối đa 5 rào cản)***

[ ]  Chưa có đầy đủ thông tin

[ ]  Khả năng tài chính

[ ]  Quy mô công ty

[ ]  Dữ liệu ESG thiếu minh bạch

[ ]  Nhân viên chưa có kiến thức, chuyên môn cần thiết về ESG

[ ]  Khung pháp lý chưa minh bạch, rõ ràng

[ ]  Đội ngũ lãnh đạo cấp cao cần nâng cao kiến thức và năng lực thực thi ESG

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ) ………………………………………………………………………………...

1. **Đâu là yếu tố thúc đẩy Quý Doanh nghiệp triển khai cam kết thực hành ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 3 yếu tố)***

[ ]  Cải thiện hình ảnh thương hiệu và uy tín

[ ]  Duy trì cạnh tranh trên thị trường

[ ]  Thu hút và giữ chân nhân tài

[ ]  Áp lực từ nhà đầu tư và cổ đông

[ ]  Áp lực từ chính phủ

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ) ………………………………………………………………………………...

1. **Mức độ tham gia của Hội đồng quản trị về các vấn đề ESG của Quý Doanh nghiệp hiện như thế nào?**

[ ]  Không tham gia

[ ]  Có tham gia ở một số nội dung (ví dụ: cử thành viên HĐQT/Tiểu ban)

[ ]  Tham gia tích cực và trực tiếp lãnh đạo chương trình ESG

1. **Đâu là mô tả chính xác nhất về lãnh đạo ESG trong Quý Doanh nghiệp?**

[ ]  Không có lãnh đạo ESG

[ ]  Có lãnh đạo ESG nhưng kiêm nhiệm nhiều vai trò khác trong tổ chức/ giới hạn quyền hạn

[ ]  Có chỉ định một lãnh đạo ESG (cấp Giám đốc), với các chỉ tiêu và KPI rõ ràng, có vai trò và quyền hạn để điều hành chương trình ESG, báo cáo với Hội đồng quản tr

|  |
| --- |
| **E ˗ ĐÁNH GIÁ CÔNG TY CÔNG NGHỆ UY TÍN**  |

**Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, đâu là các Doanh nghiệp tiêu biểu nhất trong lĩnh vực Công nghệ thông tin hiện nay?** (*Xin vui lòng kể tên 10 doanh nghiệp mà Quý Doanh nghiệp đánh giá tiêu biểu nhất*)

1. **CÔNG NGHỆ THÔNG TIN-VIỄN THÔNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

1. **CUNG CẤP SẢN PHẨM, DỊCH VỤ PHẦN MỀM, TÍCH HỢP HỆ THỐNG**

| **Thứ hạng** | **Tên Công ty** |
| --- | --- |
| **1** |  |
| **2** |  |
| **3** |  |
| **4** |  |
| **5** |  |
| **6** |  |
| **7** |  |
| **8** |  |
| **9** |  |
| **10** |  |

......, ngày….. tháng….. năm 2023

 **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*